

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2021/TLST – DS ngày 29 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Vợ chồng ông **Ngô Hoàng V** – sinh năm 1965, bà **Lê Thị Thanh T** – sinh năm 1965; Cùng địa chỉ: khu phố X, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: đường H, khu phố T, phường y, thành phố H, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn*: Bà **Ngô Thị B** – sinh năm 1934; Địa chỉ: khu phố X, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên.

* *Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị B*: Chị **Nguyễn Thị Kim C** – sinh năm 1977; Địa chỉ: khu phố X, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các bên đương sự công nhận ranh giới liền kề của thửa đất 233, tờ bản đồ số 4 (bản đồ 299) do ông Ngô Hoàng V đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Có giới cận:

Bắc giáp: nhà và đất bà Ngô Thị B.

Nam giáp: đường bê tông nội bộ.

Đông giáp: hành lang đường nội bộ.

Tây giáp: đất ông Bùi Tấn H, đất ông Tôn Văn T và đất bà Hà Thị Minh T.

(Có bản vẽ kèm theo)

- Bà Ngô Thị B chấm dứt hành vi cản trở đối với quyền sử dụng đất của vợ chồng ông Ngô Hoàng V.

- Vợ chồng ông Ngô Hoàng V, bà Lê Thị Thanh T và chị Nguyễn Thị Kim C – đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị B đã thống nhất tự lập biên bản thỏa thuận về việc vợ chồng ông V, bà T hỗ trợ cho bà B trước ngày Tòa án tiến hành hòa giải và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định, nội dung các đương sự tự thỏa thuận: Vợ chồng ông Ngô Hoàng V hỗ trợ cho bà Ngô Thị B 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Vợ chồng ông Ngô Hoàng V thỏa thuận tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định: 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Ông V đã nộp đủ.

Vợ chồng ông Ngô Hoàng V, bà Lê Thị Thanh T có trách nhiệm liên hệ với Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và phí đo vẽ 3.000.000đ. Vợ chồng ông Ngô Hoàng V thỏa thuận tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định và phí đo vẽ. Vợ chồng ông V đã nộp đủ.

- **Về án phí:** vợ chồng ông Ngô Hoàng V, bà Lê Thị Thanh T thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003800 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An. Hoàn lại cho vợ chồng ông V, bà T **150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)** tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- THADS huyện Tuy An;
- Đương sự;
- Lưu hs, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương